

Thanh Hóa, ngày 05 tháng 8 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN TỈNH THANH HÓA

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, Sông Bưởi): Mức nước trên sông biến đổi chậm theo xu thế xuống thấp dần.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy lợi, thủy điện.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo thủy triều.

Lưu vực sông Yên: Mức nước dao động theo thủy triều.

2. Dự báo, cảnh báo:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, sông Bưởi): Mức nước trên các sông biến đổi chậm.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy lợi, thủy điện.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo thủy triều.

Lưu vực sông Yên: Mức nước dao động theo thủy triều.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Chưa có dấu hiệu xuất hiện.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Ít có tác động.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 11h25 ngày 06/8/2025

Tin phát lúc: 11h25 ngày 05/8/2025

Dự báo viên



Nguyễn Danh Lam

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều
Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Dự báo			
		7h/05/8	13h/05/8	19h/05/8	1h/06/8	7h/06/8
Mã	Mường Lát	16724	16718	16712	16706	16700
Mã	Hồi Xuân	5567	5560	5550	5540	5530
Mã	Cầm Thủy	1326	1315	1305	1290	1280
Mã	Lý Nhân	372	367	360	354	348
Bưởi	Thạch Quảng	700	699	697	695	692
Bưởi	Kim Tân	373	370	365	360	355
Âm	Lang Chánh	4706	4706	4705	4704	4704
Chu	Cửa Đạt	2776	2775	2775	2778	2774
Chu	Bái Thượng	1174	1172	1170	1168	1165
Chu	Xuân Khánh	212	200	190	195	215

Bảng 2: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Hmax (t-24h)	Hmin (t-24h)	Hmax (t+24h)	Hmin (t+24h)
Mã	Giàng (**)	119	-19	125	-45
Mã	Quảng Châu	91	-100	105	-110
Lèn	Lèn	160	13	170	-15
Lèn	Cụ Thôn	143	-14	155	-35
Yên	Chuối	80	-31	95	-35
Yên	Ngọc Trà	58	-109	70	-115

Ghi chú: Trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:

